

**ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI TIN CHÚA NHẬN ĐƯỢC SẢN NGHIỆP ĐỜI ĐỜI**  
*Bài 5 - Người tin Chúa phải sống theo đường lối của Đức Chúa Trời.*

---

Chúng ta tiếp tục suy gẫm những sự mâu nhiệm trong các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram, trong ngày Ngài lập Giao-ước với người.

Sáng thế ký 15:18-21: Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ô-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Bản King James version chép: <sup>18</sup> In the same <sup>H1931</sup> day <sup>H3117</sup> the LORD <sup>H3068</sup> made <sup>H3772</sup> a covenant <sup>H1285</sup> with Abram <sup>H87</sup>, saying <sup>H559</sup>, Unto thy seed <sup>H2233</sup> have I given <sup>H5414</sup> this <sup>H2063</sup> land <sup>H776</sup>, from the river <sup>H5104</sup> of Egypt <sup>H4714</sup> unto the great <sup>H1419</sup> river <sup>H5104</sup>, the river <sup>H5104</sup> Euphrates <sup>H6578</sup>: <sup>19</sup> The Kenites <sup>H7017</sup>, and the Kenizzites <sup>H7074</sup>, and the Kadmonites <sup>H6935</sup>, <sup>20</sup> And the Hittites <sup>H2850</sup>, and the Perizzites <sup>H6522</sup>, and the Rephaims <sup>H7497</sup>, <sup>21</sup> And the Amorites <sup>H567</sup>, and the Canaanites <sup>H3669</sup>, and the Girgashites <sup>H1622</sup>, and the Jebusites <sup>H2983</sup>.

Chữ dòng dõi - seed <sup>H2233</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ זֶרַע - zera, số 2233 ra từ chữ זָרָא - zara, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con cháu, hậu thế, bông trái, thành quả, sản phẩm được tạo ra, sự gieo rắc hạt giống, sự phổ biến tư tưởng, sự làm ra kết quả, sự thai nghén tư tưởng ở trong lòng, sự hình thành tư tưởng trong trí óc*;

Chữ cho - given <sup>H5414</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ נָתַן - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban cho, tặng cho, giao cho, cấp cho, cho phép, dành hết cho, ban thưởng cho, sự thưởng cho*;

Chữ xứ này - this <sup>H2063</sup> land <sup>H776</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ אֶרֶץ - 'erets, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất, đồng ruộng, thế gian, trái đất, toàn bộ mọi sự trên trái đất, phải trở nên vững vàng, các dân tộc trên đất*;

Chữ sông - the river <sup>H5104</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ נַחַר - nahar, số 5104 ra từ chữ נָהַר - nahar, số 5102 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dòng sông, dòng suối; ánh sáng, để chiếu sáng, nguồn sáng, sự soi sáng, sự toả sáng, làm cho cháy, đốt cháy*;

Chữ Ê-díp-tô - Egypt <sup>H4714</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714 cùng chữ צוּר - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi bị chiếm đóng, bị trói buộc, nơi giam hãm, nơi giam giữ, nơi bị bao vây, nơi bị vây hãm, nơi bị ép chặt, nơi bị tù túng, không được tự do, nơi bị bịt miệng, nơi thể hiện sự thù địch với..., trở thành kẻ thù, bị đối xử như kẻ thù, nơi bị tấn công, nơi bị hành hung*;

Chúng ta đã được Đức Chúa Jêsus Christ tỏ cho biết rằng, cả Kinh-Thánh đều làm chứng về Ngài, nghĩa là làm chứng về sự cứu chuộc loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được thi hành qua quyền phép của những Lời đã được phán ra khỏi miệng của Đức Giê-Hô-Va và được tỏ ra cho Môi-se chép xuống trong Kinh-Thánh, cùng các lời tiên tri mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua các đấng tiên tri của Ngài, để truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho tuyển dân của Ngài, trải các thời đại.

Tự các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra đó, sẽ không tự hành động để khiến cho người ta nhận được bất kỳ điều gì, cho đến khi người ta được nghe các Lời đó, tùy theo đức tin của mỗi người tin Chúa sẽ vâng theo các Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hay là không chấp nhận và không tuân theo các Lời của Ngài. Điều đó cũng giống như các hạt giống sẽ không tự mọc lên cho đến khi nó được gieo vào môi trường dành cho nó vậy, nhưng các hạt giống đó sẽ mọc lên được và có sanh ra bông trái hay không, là tùy thuộc vào môi trường đã tiếp nhận nó thế nào, thì cũng một lẽ đó, Lời của Đức Chúa Trời sẽ đem lại kết quả hoặc tốt, hoặc không tốt, tùy theo thái độ của người đã tiếp nhận nó, hay là không tiếp nhận nó.

Chúng ta cần nhận biết chân giá trị của những Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram, cũng là phán với dòng dõi của người, cả thuộc thể và thuộc linh, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo hết thảy loài người về thái độ, tư tưởng cùng sự suy diễn của tâm trí xác thịt đối với Lời của Đức Chúa Trời, rằng:

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một

điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Tại đây chúng ta cần phải hiểu rằng, Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp của loài người chúng ta và trong Luật pháp đó có các mạng lệnh cùng các điều luật, mà người Việt Nam quen gọi là điều răn theo cách của tôn giáo vốn đã có tại đất Việt, trước khi Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ đến với đất nước Việt Nam này.

Người tin Chúa phải nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không ban cho loài người chúng ta điều chi mà chúng ta đã có, nhưng Ngài ban cho chúng ta những sự mà loài người chúng ta đã bị thiếu mất, bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người bằng hơi thở của Ngài, được dựng nên theo ảnh tượng của Ngài, tức là theo sự công bình và sự thánh sách của Lẽ thật, nhưng tội lỗi của A-đam đã khiến cho sự sáng của Đức Chúa Trời nơi tâm linh loài người bị thiếu mất và như vậy, tâm linh loài người, được Lời Chúa gọi là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, đã không được thấp sáng, nên tâm linh không quản trị được thân thể xác thịt mình, để noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời được và như vậy, loài người sẽ hư mất đời đời, nếu loài người không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình.

Để cứu chuộc loài người, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người phải được thấp sáng trở lại, nhưng Đức Chúa Trời là Đấng công bình, Ngài sẽ không tự động thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi loài người, tức là loài người đã vì tội lỗi mà phải ngồi trong bóng của sự chết, cho đến khi nào chính người ấy nhận biết tình trạng của sự sống mình, cùng nhận biết thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, và muốn được trở lại làm con của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết trách nhiệm của mình là phải tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và tuân theo Luật pháp đó, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà linh hồn mình được sống lại và được sự sống đời đời.

Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đổi theo thái độ của hết thảy loài người trước các mạng lệnh của Ngài và Ngài sẽ hành động tùy theo thái độ, tức là theo cái lòng của người ta đối với Luật pháp của Ngài. Đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người (dân Y-sơ-ra-ên là bóng về tâm linh của loài người), tức là những người sẽ tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, vâng giữ và tuân theo, để nhờ đó mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh người ấy được thấp sáng trở lại mà nhận biết chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho (qua Môi-se) và đã được chép trong Kinh-Thánh.

**Rô-ma 3:24-26: Vì mọi người đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.**

Lời Chúa đã chép trong Rô-ma 3:24-26 trên đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để tỏ cho hết thảy những người nào muốn được cứu rỗi sự sống mình, mà tin đến Danh Ngài, nghĩa là tin vào **uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời** mà Đức Chúa Jêsus Christ là Lời Đức Chúa Trời. Sự tin này có nghĩa là người tin Chúa phải tiếp nhận toàn bộ Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh trong sự tôn trọng từng chấm, từng nét trong Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì Lời Đức Chúa Trời chính là sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh loài người.

Khi người tin Chúa tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết và sự vâng phục, thì tùy theo đức tin và sự vâng phục của mỗi người mà người tin Chúa sẽ được phục hồi những sự mà tâm linh của người đó đã bị thiếu mất (bởi hậu quả tội lỗi của A-đam), điều đó cũng giống như con trẻ sau khi được sanh ra khỏi lòng mẹ cần phải được nuôi dưỡng bằng sữa nguyên chất vậy, hầu cho nhờ các chất dinh dưỡng đúng và đủ đó mà các cơ phận trong thân thể nó được phát triển đầy đủ và được khoẻ mạnh vậy, chứ không phải như người ta nghĩ rằng, chỉ cần cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình và trung tín nhóm lại thờ phượng Chúa, là được sự cứu rỗi !

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà **trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng của loài người** (Giăng 1:4). Trong Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó có ẩn chứa Lẽ thật, được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, nhưng tự loài

người xác thịt không thể nhận biết được Lễ thật, hay còn được gọi là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** (1 Phi-e-rơ 1:23), cho đến khi tâm linh của người ấy nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp văn tự mà tội lỗi của người ấy được bôi xoá, bấy giờ tâm linh người ấy sẽ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà được sự tái sinh, bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho con mắt của tâm linh người đó thấy được và hiểu được những Lễ thật mà Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho người ấy.

**Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Để cứu chuộc loài người (tức là tâm linh) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Luật pháp của Ngài cho loài người, nhưng trước khi ban Luật pháp cho loài người (mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên), thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn một môi trường cho sự cứu chuộc tâm linh loài người, qua việc Ngài đã tạo nên muôn vật trong khoảng không trên trời, cho đến mọi sự đã được xảy ra cho loài người, như sự đoán xét hết thảy loài người hung ác ở trên đất này bằng một cơn nước lụt, nhưng Ngài để lại một gia đình gồm tám người, là gia đình của Nô-ê, là người đồng đi cùng Đức Chúa Trời, là hình bóng về sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chỉ dành cho những người nào đồng đi với Lời của Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng theo các tiêu chuẩn của Ngài, là hình bóng về cấu trúc của Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Hết thảy mọi sự liên quan đến chiếc tàu của Nô-ê đó là bóng về cấu trúc của Lời Đức Chúa Trời phải được rao giảng ra theo tiêu chuẩn mà gỗ cây Gô-phe, cùng với kích thước của chiếc tàu và những sự thuộc về chiếc tàu đó là bóng. Thời gian của việc đóng chiếc tàu đó cùng mọi sự đã xảy đến với loài người hung ác ở trên đất này phải bị huỷ diệt, cùng thời gian chiếc tàu phải trải qua cơn nước lụt, cho đến khi gia đình của Nô-ê được ra khỏi tàu, đều đã được xảy ra và được Đức Chúa Jêsus Christ dùng để cảnh cáo loài người vào thời kỳ sau rốt này. Qua Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta được biết ý nghĩa mẫu nhiệm đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giấu trong sách Sáng thế ký, là sách được gọi là **Đá đã thử nghiệm, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững, ai tin sẽ chẳng phải gập rút.** (Ê-sai 28:16).

Chúng ta đã học về các Lễ thật của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng và những sự mẫu nhiệm của chiếc tàu của Nô-ê. Chúng ta tiếp tục được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào những sự mẫu nhiệm về những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn để lập Giao-ước với, đó là bóng về hết thảy những người sẽ được gọi là dòng dõi của Áp-ram, không phải trong xác thịt, nhưng trong đức tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Lời Đức Chúa Trời đã chép về Ngài là **“người dòng dõi”**, vì Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ram đó là nói về Đức Chúa Jêsus Christ, Ngài là Đấng đã sanh chúng ta lại cho Đức Chúa Trời bởi sự cứu chuộc mà Ngài làm trọn trên thập tự giá.

**Ga-la-ti 3:13-24: Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có Lời chép: Đấng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho. Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm vỡ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Và, các Lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người, không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị huỷ đi, và Lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi Lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng**

Lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? Luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào Người dòng dõi đến, là Người mà Lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng Lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jê-sus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dạy dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.

Chúng ta đang nói về dòng dõi của Áp-ram, mà trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta được gọi là dòng dõi của Áp-ram (Áp-ra-ham), vì thế cho nên mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram, cũng là phán với chúng ta và chúng ta phải hiểu rõ những sự mầu nhiệm đã được giấu trong các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram, bởi vì chỉ trong Đức Chúa Jê-sus Christ mà chúng ta mới có thể hiểu được những sự mầu nhiệm đó mà thôi.

*Nếu người ta không hiểu được những sự giấu trong các Lời văn tự đó thì thế nào?*

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài rằng: **Nếu các người hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:31-32)

Như ở phần trước chúng ta đã nói đến sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dành cho loài người, không phải là người ta chỉ cần nói rằng tôi tin Chúa, là người ấy được cứu rỗi linh hồn mình, nhưng là những người nào muốn nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình, thì những người đó phải nhận biết nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời, mà vâng giữ và làm theo, vì Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp cho loài người chúng ta (Giăng 8:17; Giăng 10:34). Chính đức tin cùng sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người tin Chúa được phục hồi sự sống mình, là được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. Vì thế nên mọi người tin Chúa phải nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, để làm theo, cũng giống như người ta phải biết giá trị của các loại thực phẩm, mà học cách chế biến các loại thực phẩm đó, sao cho nhận được các chất dinh dưỡng từ các thực phẩm đó, giúp cho sự sống của thân thể mình được khoẻ mạnh và an toàn, vì trong đêm của lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va đã phán rằng:

Xuất Ê-díp-tô ký 12:3-11: **Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va.**

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm ý nghĩa mầu nhiệm của những Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram, trong ngày Ngài lập Giao-ước với người.

Sáng thế ký 15:18: **Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ô-phơ-rát,**

Chữ sông - the river<sup>H5104</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ נַהַר - nahar, số 5104 ra từ chữ נָהַר - nahar, số 5102 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dòng sông, dòng suối; ánh sáng, để chiếu sáng, nguồn sáng, sự soi sáng, sự tỏ sáng, làm cho cháy, sự đốt cháy;*

Chữ Ô-phơ-rát - Euphrates<sup>H6578</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ פְּרָת - Perath, số 6578 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sanh ra nhiều bông trái, sự kết nhiều quả, sự bứt phá,*

Sông Ô-phơ-rát (Euphrates) là một trong bốn con sông bắt nguồn từ con sông đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức

Chúa Trời đã tạo nên, chảy ra từ Ê-đen để tưới vườn, tức là xứ Mê-sô-bô-ta-mi, phía bắc của xứ Ca-na-an. Sông Ó-phơ-rát là sông thứ tư trong bốn con sông đó (Sáng thế ký 2:10-14), mang ý nghĩa bóng về **sông nước hằng sống** sẽ tuôn đổ từ trong lòng của những người tin Chúa, sanh bông trái cho sự sống đời đời.

**Giăng 4:13-14:** **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.**

**Giăng 7:38:** **Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.**

**Ê-sai 12:2-4:** **Này, Đức Chúa Trời là sự cứu chuộc (salvation) tôi; tôi sẽ tin cậy và không sợ hãi. Vì Đức Giê-hô-va, chính Đức Giê-hô-va, là sức mạnh của tôi, lời ca tụng của tôi; Ngài đã nên sự cứu chuộc tôi. Vậy nên các ngươi sẽ vui vẻ mà múc nước nơi các nguồn sự cứu chuộc (the wells of salvation); và trong ngày đó các ngươi sẽ nói rằng: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va; hãy kêu cầu Danh Ngài; hãy rao mọi việc của Ngài ra trong các dân tộc! Hãy xưng Danh Ngài là tôn trọng!**

Sông Ó-phơ-rát được Lời Chúa phán là **sông lớn** (the great<sup>H1419</sup> river<sup>H5104</sup>, the river<sup>H5104</sup> Euphrates<sup>H6578</sup>). Chữ **lớn - great**<sup>H1419</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *to lớn, vĩ đại, rộng lớn, có cường độ mạnh, có tầm quan trọng, có quyền thế lớn, sự cao quý, sự cao cả; sự phát triển lớn mạnh, trở nên rất lớn, trở nên quan trọng, khiến cho được thăng chức, được đề bạt, làm cho được quyền thế lớn, khiến cho được uy quyền lớn, được nuôi dưỡng.*

Còn sông mà Kinh-Thánh gọi là **sông Ê-díp-tô** đó là một trong những dòng sông dài nhất trên trái đất này, sông này chảy qua mười một quốc gia, đó là Tanzania, Uganda, Rwanda, Brundi, Công-gô, Kenya, Ethiopia, Eritrea, Nam Sudan, Sudan và Ai-cập, có chiều dài tới 6.853 cây số (kilomet).

Chữ **Ê-díp-tô - Egypt**<sup>H4714</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714 cùng chữ צוּר - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi bị chiếm đóng, bị trói buộc, nơi giam hãm, nơi giam giữ, nơi bị bao vây, nơi bị vây hãm, nơi bị ép chặt, nơi bị tù túng, không được tự do, nơi miệng bị bịt, nơi thể hiện sự thù địch với..., trở thành kẻ thù, bị đối xử như kẻ thù, nơi bị tấn công, nơi bị hành hung;*

Sông Ê-díp-tô là bóng về đường lối của thế gian này, tức là những sự tham muốn nhục dục của xác thịt, nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**1 Giăng 2:15-17:** **Chớ yêu thế gian, cũng đừng yêu các vật ở thế gian nữa; nếu ai yêu thế gian, thì sự kính mến Đức Chúa Cha chẳng ở trong người ấy. Vì mọi sự trong thế gian, như sự mê tham của xác thịt, mê tham của mắt, và sự kiêu ngạo của đời, đều chẳng từ Cha mà đến, nhưng từ thế gian mà ra. Và thế gian với sự tham dục nó đều qua đi, song ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, từ những vật thấy được, đến những những vật không thấy được, cũng bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được tạo dựng nên và Đức Giê-hô-Va cai trị muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật bằng Lời của Ngài.

Vì mọi lời người ta nói ra khỏi môi miệng mình đều mang quyền phép, hoặc là thuộc về sự sống hoặc thuộc về sự chết, vì thế cho nên Kinh-Thánh có chép rằng:

**Châm ngôn 4:23:** **Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.**

**Châm ngôn 18:21:** **Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban toàn bộ xứ Ca-na-an, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông Ó-phơ-rát cho dòng dõi của Áp-ram, không phải nói về dòng dõi thuộc về loài người xác thịt, nhưng là dòng dõi thuộc linh và cũng là nói về quyền phép của các lời mà dòng dõi của Áp-ram sẽ nói ra khỏi môi miệng mình, có liên quan đến ý nghĩa tên của hai dòng sông **Ó-phơ-rát (Euphrates)** và **sông Ê-díp-tô**.

**Ca-na-an - Canaan**<sup>H3667</sup> trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ כְּנַעַן - Kena'an, số 3667 ra từ chữ כָּנַע - kana', số 3665, có nghĩa là: *vùng đất thấp; để trở nên khiêm nhường, để hạ mình, để bị khuất phục, để bị đánh hạ xuống, bị bắt phải phục tùng,*

Theo Lẽ thật, **Ca-na-an** nói về thân thể xác thịt của loài người đang sống ở trên đất này, mà ý nghĩa **vùng đất thấp** mang ý nghĩa thân phận thật của thân thể xác thịt của loài người được tạo nên bằng bụi trên mặt đất.

Về địa lý, từ phía bắc, xứ Ca-na-an bắt đầu từ phía bờ Nam của sông Ô-phơ-rát, còn được gọi là **sông cái, sông lớn** (phía Bắc của sông Ô-phơ-rát là xứ Mê-sô-bô-ta-mi, thuộc về vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời lúc ban đầu) kéo dài xuống phía Nam, tức là tới phía bờ bắc của sông Nile, tức là **sông Ê-díp-tô**, còn phía bờ nam của sông Nile (**sông Ê-díp-tô**) là thuộc về xứ Ê-díp-tô.

Theo ý nghĩa gốc của chữ Ca-na-an, là nói về tâm linh (linh hồn) loài người được Đức Giê-Hô-Va đặt vào trong thân hình bằng bụi đất, với mục đích là để đánh hạ, để loại bỏ sự kiêu ngạo trong xác thịt của loài người, là sự đến từ Sa-tan (là sự kiêu ngạo của Lucifer, tức là Sa-tan, khi hắn còn ở trên thiên đàng của Đức Chúa Trời). Mục đích của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt tâm linh (loài người) vào trong thân hình bằng bụi đất đó là để rèn tập, tôi luyện loài người, phải **trở nên khiêm nhường, phải hạ mình, phải bị khuất phục, phải bị đánh hạ xuống, bắt phải phục tùng** các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, có bốn con sông chảy từ Ê-đen dâng tưới vườn, mà toàn bộ xứ Ca-na-an đó được Lời Chúa gọi là xứ đơm sữa và mật, đó là bóng về tình trạng đầu tiên của loài người khi mới được tạo dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho.

**Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Vườn Ê-đen là bóng về tâm linh của loài người, còn được gọi là cái lòng của loài người, lúc ban đầu đã được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, vì loài người (tâm linh) được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được dựng nên bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, tức là được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, mà Lời Chúa đã chép là **theo sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật** (Ê-phê-sô 4:24).

Thân hình của loài người, là công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì Ngài đã lấy bụi trên mặt đất này để tạo nên thành đồ dùng của sự công bình và A-đam phải quản trị thân thể xác thịt đó bằng sự sáng thật, tức là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu. Mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này trong buổi sáng thế đó, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho và Đức Chúa Trời đã phán là **rất tốt lành**. (Sáng thế ký 1:31)

Nhưng vì A-đam nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và bởi tội lỗi đó mà loài người bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét vào trong sự chết, còn đất cùng muôn vật trên đất và thuộc về đất phải bị rửa sả, như Lời Chúa đã chép:

**Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Tội lỗi và sự chết đã bởi tội lỗi của A-đam mà vào trong loài người hết thảy và bởi tội lỗi đó mà tâm linh loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Để được giải cứu, giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì loài người phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho qua Môi-se, để truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, tức là cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, và cũng là tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Phần nhiều người tin Chúa đã không có được sự hiểu biết đầy đủ và đúng về Luật pháp và điều răn (**nguyên văn chép là mạng lệnh, sắc lệnh**) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về tâm linh của loài người), vì người ta đã cho rằng bốn trong năm sách của Môi-se, là sách Xuất Ê-díp-tô Ký, Lê-vi ký, Dân Số Ký và Phục truyền luật lệ ký là sách Luật pháp, còn sách Sáng thế ký thì người ta cho rằng đó là sách nói về xuất xứ của loài người và dân Y-sơ-ra-ên!

Chính vì sự thiếu hiểu biết đó mà các Lẽ thật mâu nhiệm, được Đức Chúa Jêsus gọi đó là *sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời và là sự yêu thương của Đức Chúa Trời được đặt trong Lời của Ngài* (Giăng 17:24).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về năm sách của Môi-se chép trong Kinh-Thánh đó là *Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Đá góc nhà, là Nền bền vững, ai tin sẽ chẳng gặp rút*. (Ê-sai 28:16).

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao-ước với tâm linh của Áp-ram (khi Đức Giê-Hô-Va phán các Lời giao-ước này, thì thân thể xác thịt của Áp-ram đã ngủ mê), Ngài có phán rằng:

**Sáng thế ký 15:18-21:** Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Bản King James version chép: <sup>18</sup>In the same <sup>H1931</sup> day <sup>H3117</sup> the LORD <sup>H3068</sup> made <sup>H3772</sup> a covenant <sup>H1285</sup> with Abram <sup>H87</sup>, saying <sup>H559</sup>, Unto thy seed <sup>H2233</sup> have I given <sup>H5414</sup> this <sup>H2063</sup> land <sup>H776</sup>, from the river <sup>H5104</sup> of Egypt <sup>H4714</sup> unto the great <sup>H1419</sup> river <sup>H5104</sup>, the river <sup>H5104</sup> Euphrates <sup>H6578</sup>: <sup>19</sup>The Kenites <sup>H7017</sup>, and the Kenizzites <sup>H7074</sup>, and the Kadmonites <sup>H6935</sup>, <sup>20</sup>And the Hittites <sup>H2850</sup>, and the Perizzites <sup>H6522</sup>, and the Rephaims <sup>H7497</sup>, <sup>21</sup>And the Amorites <sup>H567</sup>, and the Canaanites <sup>H3669</sup>, and the Girgashites <sup>H1622</sup>, and the Jebusites <sup>H2983</sup>.

Trong nguyên bản Kinh-Thánh tiếng Hê-bơ-rơ không hề chép là *xứ của các dân* như bản tiếng Việt đã dịch, nhưng chép là: **Unto thy seed <sup>H2233</sup> have I given <sup>H5414</sup> this <sup>H2063</sup> land <sup>H776</sup>, from the river <sup>H5104</sup> of Egypt <sup>H4714</sup> unto the great <sup>H1419</sup> river <sup>H5104</sup>, the river <sup>H5104</sup> Euphrates <sup>H6578</sup>: <sup>19</sup>The Kenites <sup>H7017</sup>, and the Kenizzites <sup>H7074</sup>, and the Kadmonites <sup>H6935</sup>, <sup>20</sup>And the Hittites <sup>H2850</sup>, and the Perizzites <sup>H6522</sup>, and the Rephaims <sup>H7497</sup>, <sup>21</sup>And the Amorites <sup>H567</sup>, and the Canaanites <sup>H3669</sup>, and the Girgashites <sup>H1622</sup>, and the Jebusites <sup>H2983</sup>.**

Có nghĩa là: *Ta ban cho dòng dõi của người (Áp-ram) xứ này (đất này - là đất mà Áp-ram đang sống), từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn, là sông Ó-phơ-rát: Dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.*

Trong Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó, các địa danh từ phía cực nam của xứ Ca-na-an, là sông Ê-díp-tô, cho đến sông Ó-phơ-rát cùng các dân đang sống trong vùng đất Ca-na-an này, đều thuộc dưới quyền cai trị của dòng dõi Áp-ram, vì khi Đức Giê-Hô-Va phán mạng lệnh này, Ngài đã phán rõ là *Ta đã ban cho dòng dõi của người xứ này - Unto thy seed <sup>H2233</sup> have I given <sup>H5414</sup> this <sup>H2063</sup> land <sup>H776</sup>.*

Chữ **cho - given <sup>H5414</sup>** chép trong câu 18 trên, đó là chữ **נתן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã ban cho, đã tặng cho, đã giao cho, đã cấp cho, đã cho phép, đã dành hết cho, đã ban thưởng cho;*

Chữ **dòng dõi - seed <sup>H2233</sup>** chép trong câu 18 trên, đó là chữ **זרע** - **zera**, số 2233 ra từ chữ **זר** - **zara**, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hạt giống, sự gieo hạt giống, sự rải rắc hạt giống, con cháu, hậu tự, sự tiếp nhận hạt giống, sự cứu mang, sự thai nghén trong lòng, trong trí óc;*

Chữ **xứ này - this <sup>H2063</sup> land <sup>H776</sup>** chép trong câu 18 trên, đó là chữ **ארץ** - **'erets**, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất, đồng ruộng, thế gian, trái đất, toàn bộ mọi sự trên trái đất, phải trở nên vững vàng, các dân tộc trên đất;*

Chúng ta hãy chú ý vào từng chữ trong mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tâm linh của Áp-ram, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo những người sẽ tin đến Danh Ngài, không được phép bỏ đi hoặc một chấm hay là một nét trong Luật pháp của Ngài, cũng là Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Môi-se cũng đã cảnh cáo tuyển dân của Đức Chúa Trời về việc người ta phải tôn trọng những Lời đã được chép trong Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

**Phục truyền luật lệ ký 4:1-2:** **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền.**

Lời Chúa cũng có chép trong sách Châm ngôn về lời cảnh cáo này.

**Châm ngôn 30:5-6:** **Các Lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nường cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các Lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định *ban cho, tặng cho, giao cho, cấp cho, cho phép, dành hết cho, ban thưởng cho, sự thưởng cho* dòng dõi của Áp-ram toàn bộ xứ Ca-na-an, nghĩa là hết thảy mọi sự từ đất ruộng, đến muôn vật sống trong xứ này, từ người ta cho đến các loài súc vật cùng cây cối, nghĩa là dòng dõi của Áp-ram phải quản trị đất, phải bắt đất phục tùng, như mạng lệnh ban đầu mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với loài người tại nơi vườn Ê-đen.

Sáng thế ký 1:28: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

### *Dòng dõi của Áp-ram sẽ quản trị xứ Ca-na-an này bằng cách nào?*

Câu trả lời đã được Đức Giê-Hô-Va sẵn sàng cho qua mạng lệnh của Ngài: *Ta đã ban cho dòng dõi của người xứ này - Unto thy seed<sup>H2233</sup> have I given<sup>H5414</sup> this<sup>H2063</sup> land<sup>H776</sup>.*

Chữ **cho** - **given<sup>H5414</sup>** chép trong câu 18 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã ban cho, đã tặng cho, đã giao cho, đã cấp cho, đã cho phép, đã dành hết cho, đã ban thưởng cho;*

Chữ **dòng dõi** - **seed<sup>H2233</sup>** chép trong câu 18 trên, đó là chữ זֶרַע - **zera**, số 2233 ra từ chữ זָרָא - **zara**, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con cháu, hậu thế, bông trái, thành quả, sản phẩm được tạo ra, sự gieo rắc hạt giống, sự phổ biến tư tưởng, sự làm ra kết quả, sự thai nghén tư tưởng ở trong lòng, sự hình thành tư tưởng trong trí óc;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó trách nhiệm cho dòng dõi của Áp-ram, cũng như lúc ban đầu Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho A-đam phải quản trị đất và bắt đất phục tùng vậy, mà sự quản trị đây là sự công bố Lời của Đức Chúa Trời đối với muôn vật thuộc dưới quyền cai trị của mình, cũng như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị muôn vật bằng Lời phán của Ngài vậy.

Trong ý nghĩa của chữ **dòng dõi** bao gồm cả thuộc thể và thuộc linh, cả văn tự và lẽ thật, đó là tâm linh của Áp-ram phải sử dụng Lời của Đức Chúa Trời để cai trị xứ Ca-na-an này, vì chữ **xứ** - **land<sup>H776</sup>** chép trong câu 18 trên, đó là chữ אֶרֶץ - **'erets**, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất, đồng ruộng, thế gian, trái đất, toàn bộ mọi sự trên trái đất, phải trở nên vũng vàng, các dân tộc trên đất;*

Dòng dõi của Áp-ram phải công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời đối với muôn vật trong xứ Ca-na-an mà Lời của Đức Chúa Trời phải hằng ở trong lòng, trong trí của người ta, đó là ý nghĩa của chữ **dòng dõi** - **seed<sup>H2233</sup>** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa gốc là *sự gieo hạt giống, sự rải rắc hạt giống, sự cưu mang, sự thai nghén trong lòng, trong trí óc* như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Giô-suê vậy.

Giô-suê 1:1-8: **Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ của Ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì Ta ban cho các người, y như Ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ của Ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

Chữ **bàn của chân** - **the sole<sup>H3709</sup> of your foot<sup>H7272</sup>** được chép trong câu 3 trên, là chữ רֶגֶל - **regel**, số 7272 ra từ chữ רָגַל - **ragal**, số 7270 của tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *bàn của chân, bước chân, cách đi; để do thám, để điều tra, để tìm kiếm, để thấy được, để dạy dỗ, tầm nhìn, sự thấy, quan điểm, nhận xét, ý kiến, sự suy xét, sự nghĩ đến, lĩnh vực tâm trí;*

Toàn bộ xứ Ca-na-an vào thời điểm Đức Giê-Hô-Va lập Giao-ước với Áp-ram, đã có mười thứ dân, là **dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-**

sít đang sống trong xứ này.

*Mười thứ dân này mang ý nghĩa gì và tại sao dòng dõi của Áp-ram phải cai trị các dân này?*

Chúng ta hãy trở lại với Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ram, lúc người đang ngủ mê.

Sáng thế ký 15:13-14: Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều.

Bản King James version chép: <sup>13</sup> And he said<sup>H559</sup> unto Abram<sup>H87</sup>, Know<sup>H3045</sup> of a surety<sup>H3045</sup> that thy seed<sup>H2233</sup> shall be a stranger<sup>H1616</sup> in a land<sup>H776</sup> that is not theirs<sup>H1992</sup>, and shall serve<sup>H5647</sup> them; and they shall afflict<sup>H6031</sup> them four<sup>H702</sup> hundred<sup>H3967</sup> years<sup>H8141</sup>; <sup>14</sup> And also<sup>H1571</sup> that nation<sup>H1471</sup>, whom<sup>H834</sup> they shall serve<sup>H5647</sup>, will I judge<sup>H1777</sup>: and afterward<sup>H310-H3651</sup> shall they come<sup>H3318</sup> out with great<sup>H1419</sup> substance<sup>H7399</sup>.

Chữ **phải biết** - Know<sup>H3045</sup> of a surety<sup>H3045</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ **יָדָע** - yada', số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự hiểu biết một cách chắc chắn, một cách tích cực; Sự nhìn nhận, sự chấp nhận, sự lĩnh hội được và công nhận trong sự nhận biết cùng sự tôn trọng cách chắc chắn;*

Chữ **dòng dõi** - seed<sup>H2233</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ **זֶרַע** - zera', số 2233 ra từ chữ **זָרַע** - zara', số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con cháu, hậu thế, bông trái, thành quả, sản phẩm được tạo ra, sự gieo rắc hạt giống, sự phổ biến tư tưởng, sự làm ra kết quả, sự thai nghén tư tưởng ở trong lòng, sự hình thành tư tưởng trong trí óc;*

Tại điểm này, chúng ta **không được phép nhầm lẫn** với bảy dân tộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên khi đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an, thì họ phải diệt hết bảy dân tộc lớn và mạnh hơn họ đang sống trong xứ Ca-na-an.

Phục truyền luật lệ ký 7:1-6: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lia bỏ Ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặng làm một dân thuộc riêng về Ngài.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập Giao-ước với Áp-ram và cũng là phán với dòng dõi của Áp-ram vậy, Đức Giê-Hô-Va **đã không phán** rằng dòng dõi của Áp-ram phải diệt mười dân tộc đang sống trong xứ Ca-na-an, nhưng Ngài phán rằng, chính Ngài sẽ đoán phạt các dân đã hà hiếp dòng dõi của Áp-ram.

Chữ **đ đoán phạt** - judge<sup>H1777</sup> chép trong Sáng thế ký 15 câu 14, đó là chữ **דִּינָה** - diyn, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xét xử, xét đoán, phân xử, sự phán xét, sự thi hành sự phán xét, sự cai trị, sự thống trị, người thi hành sự phán xét, sự đấu tranh theo luật;*

Sáng thế ký 15:18-21: Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Chữ **Kê-nít** - The Kenites<sup>H7017</sup> chép trong câu 19 trên, đó là chữ **קִינִי** - q'yniy, số 7017 ra từ chữ **קִינָן** - qayin, số 7014 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự than vãn, tiếng rên rỉ của đám tang, cây giáo, lưỡi giáo, sự xúi giục gây ganh tỵ.* Kê-nít là tên được đặt theo tên của tổ phụ mình, là Ca-in, con đầu lòng của A-đam.

Chữ **Kê-nê-sít** - the Kenizzites<sup>H7074</sup> chép trong câu 19 trên, đó là chữ **קִנִּיזִי** - q'nizziy, số 7074 ra từ chữ **קִנָּז** - qenaz, số 7073 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự săn bắn, kẻ đi săn, kẻ săn lùng;* Kê-nê-sít là dòng dõi

của Ê-sau, anh của Gia-cốp, tổ phụ của dân Ê-đôm.

Chữ Cát-mô-nít - The Kadmonites<sup>H6935</sup> chép trong câu 19 trên, đó là chữ קַדְמוֹנִי - qadmoniy, số 6935 ra từ chữ קַדָּם - qadam, số 6923 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người phương đông, người đoán trước sự việc, khiến cho thất bại kế hoạch của người khác, khiến hỏng việc, kễ ngăn trở; Hình bóng về sự làm tà thuật.*

Chữ Hê-tít - the Hittites<sup>H2850</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ חִתִּי - chuttiy, số 2850 ra từ chữ חִתּוּת - châthath, số 2865 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sợ hãi, sự kinh khiếp, sự hoảng sợ, sự khiếp đảm, sự tự phủ phục, sự mất tinh thần, sự bạc nhược.* Hê-tít (Hê-vít) là con trai thứ sáu của Ca-na-an.

Chữ Phê-rê-sít - the Perizzites<sup>H6522</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ פְּרִזִּי - p'rizziy, số 6522 ra từ chữ פְּרָז - pârâz, số 6518 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tự phân rẽ, làm cho rời ra, làm cho phân chia ra, kễ đầu sỏ, kễ đầu đảng; Phê-rê-sít là dân có liên quan đến dòng dõi của Ca-na-an.*

Chữ Rê-pha-im - the Rephaims<sup>H7497</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ רִפְּהִים - râphâh, số 7497 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người cao lớn, người khổng lồ, để phục hồi, để cải thiện, để vá lại, để sửa chữa;*

Chữ Ca-na-an - the Canaanites<sup>H3669</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ כְּנַעֲנִי - k'na'anîy, số 3669 ra từ chữ כְּנַעַן - k'na'an, số 3667 và chữ כְּנַעַ - kâna, số 2665 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kễ bị làm nhục, bị làm cho bẽ mặt, kễ buôn lậu, kễ bị chinh phục;*

Chữ Giê-bu-sít - the Jebusites<sup>H2983</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ יְבוּסִי - Yebuwciy, số 1983 ra từ chữ יְבוּס - Yebuwc, số 2982 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi đập lúa, bị giẫm đạp, bị giày xéo, bị làm cho ô-uế; Giê-bu-sít là con trai thứ ba của Ca-na-an.*

Chữ A-mô-nít - the Amorites<sup>H567</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ אַמּוֹרִי - emôriy, số 567 ra từ chữ אַמָּר - âmar, số 559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để nói, để tuyên bố, để trả lời, để chỉ định, để ra lệnh, để khoe khoang, sự kiêu hãnh, sự khăng định, sự đòi hỏi; A-mô-rít là con trai thứ tư của Ca-na-an.*

Chữ Ghi-ê-ga-sít - the Gergashites<sup>H1622</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ גֵּרְגָשִׁי - Gergashiy, số 1662 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống nơi đất sét; Ghi-ê-ga-sít là con trai thứ năm của Ca-na-an.*

Trong ba con trai của Nô-ê, thì Cham là con trai thứ hai, nhưng thân thể xác thịt của người đã bị quyền lực của ma quỷ đồn luy, như Đức Giê-Hô-Va đã biết trước rằng: **vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ;** (Sáng thế ký 8:21b) và điều Đức Giê-Hô-Va đã biết trước đó đã tỏ ra trong thân thể xác thịt của Cham, khi người nói xấu cha mình, là Nô-ê, khi Nô-ê vì say rượu mà lơ thể trong lều trại của mình.

Sáng thế ký 9:18-25: Các con trai của Nô-ê ở trong tàu ra là Sem, Cham và Gia-phết. Vả, Cham là cha của Ca-na-an. Ấy đó, là ba con trai của Nô-ê, và cũng do nơi họ mà có loài người ở khắp trên mặt đất. Vả, Nô-ê khởi cày đất và trồng nho. Người uống rượu say, rồi lỏa thể ở giữa trại mình. Cham là cha Ca-na-an, thấy sự trần truồng của cha, thì ra ngoài thuật lại cùng hai anh em mình. Nhưng Sem và Gia-phết đều lấy áo choàng vắt trên vai mình, đi thúi lui đến đắp khuất thân cho cha; và bởi họ xây mặt qua phía khác, nên chẳng thấy sự trần truồng của cha chút nào. Khi Nô-ê tỉnh rượu rồi, hay được điều con thứ hai đã làm cho mình, bèn nói rằng: Ca-na-an đáng rửa sả! Nó sẽ làm mọi cho các tôi tớ của anh em nó.

Vì cơ tội lỗi của môi miệng mà Ca-na-an, con trưởng nam của Cham bị rửa sả và sự rửa sả này tiếp tục cai trị trên dòng dõi của Ca-na-an. Khi quyền lực của ma quỷ đã đồn luy trên thân thể xác thịt của người nào, thì bản tánh của ma quỷ sẽ thể hiện trên môi miệng, qua lời nói, cùng qua những công việc của người đó, mà tên gọi của người ta sẽ mang ý nghĩa của uy quyền, bản tánh và sự tôn trọng của người ấy.

Căn cứ vào tên của mười dân tộc được nêu trên, cùng dòng dõi của họ mà chúng ta biết dòng dõi ra từ Ca-in, dòng dõi ra từ Cham, là Ca-na-an cùng các con trai của Ca-na-an, dòng dõi ra từ Ê-sau, anh của Gia-cốp cùng với đặc tính của dân Cát-mô-nít đến từ phương Đông, hành sự bói toán, chiêm tinh, thuộc về sự tà thuật, hoặc dân Rêpha-im mang hình bóng về sự kiêu ngạo, không có sự hạ mình.

Sự khác biệt giữa dòng dõi của Áp-ram với mười thứ dân đang sống trong xứ Ca-na-an đó, theo Lẽ thật của Lời Chúa được tỏ ra, thì mười thứ dân này sẽ tồn tại cho đến khi tận thế, vì xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người ở trên đất này và những đặc tính của mười thứ dân đó là bóng về bản tánh của ma

quỷ đã đồn luy trong thân thể xác thịt của loài người trong thế gian này, như Lời Chúa đã chép rằng: **“chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ”**(1 Giăng 5:19).

Chính các đồn luy này vẫn tiếp tục hành động trong thân thể xác thịt của loài người, gây sự hãm ép, ngăn trở tâm linh của những người tin Chúa, cùng hãm ép Nước Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán xét những người vô tín, những người giả hình, cùng những người ham muốn danh vọng, quyền lực mà mở cửa cho ma quỷ lừa dối mà trở thành những giáo sư giả, những tiên tri giả, hãm ép Nước Đức Chúa Trời.

**Ma-thi-ơ 24:4-39:** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các ngươi. Vì nhiều người sẽ mạo Danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các ngươi sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các ngươi trong sự hoạn nạn và giết đi; các ngươi sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến. Khi các ngươi sẽ thấy sự gồm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các ngươi khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì cơ các ngươi được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt. Khi ấy, nếu có ai nói với các ngươi rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, Ta đã bảo trước cho các ngươi. Vậy nếu người ta nói với các ngươi rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rúng động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia. Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các ngươi biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các ngươi thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng Lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ram:

**Sáng thế ký 15:18-21:** Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: **Ta cho dòng dõi ngươi xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ô-phơ-rát,**

Bản King James version chép: <sup>H1931</sup>In the same <sup>H3117</sup>day <sup>H3068</sup>the LORD <sup>H3772</sup>made <sup>H1285</sup>a covenant <sup>H87</sup>with Abram <sup>H559</sup>, saying <sup>H2233</sup>, Unto thy seed <sup>H5414</sup>have I given <sup>H2063</sup>this <sup>H776</sup>land <sup>H5104</sup>, from the river <sup>H4714</sup>of Egypt <sup>H1419</sup>unto the great <sup>H5104</sup>river <sup>H5104</sup>, the river <sup>H6578</sup>Euphrates

Chúng ta không được bỏ sót những ý nghĩa mâu nhiệm ẩn giấu trong các Lời văn tự của Đức Chúa Trời, được Kinh-Thánh chép là những *trụ của của Lời Đức Chúa Trời*.

Châm ngôn 8:34-36: Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.

Giăng 10:7-10: Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Ta là cửa của chiên. Hết thấy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật.

Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Áp-ram biết giới hạn, hay có thể nói là phạm vi, biên giới của xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dòng dõi của Áp-ram, đó là từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát.

Như chúng ta đã biết ý nghĩa của hai con sông mà Đức Giê-hô-va đã phán đây, mà sông Ê-díp-tô đó là bóng về đường lối của thế gian, còn sông lớn, tức sông Ó-phơ-rát là bóng về đường lối của Đức Chúa Trời, hay còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép thế nào về đường lối của Đức Chúa Trời khác với đường lối của thế gian,

Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong cửa béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng của các người, đường lối của các người chẳng phải đường lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Lời Chúa trong phần Kinh-Thánh Tân-ước đã chép về đường lối của thế gian như thế nào.

Cô-lô-se 2:6-11: Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy; hãy chăm rể và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dư dật trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại đồng vắng Si-nai, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên, thuộc về dòng dõi của Áp-ram, là tuyển dân của Ngài, về việc họ phải noi theo đường lối của Ngài, hầu cho họ được trở nên một dân thánh cho Ngài và cả thế gian sẽ phải sợ họ.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người sẽ ban cho người sự trở hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người.

Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lửa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo Danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chứ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chứ chẳng hề ở dưới thấp.

Đường lối của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chính là ý tưởng của Đức Chúa Trời đối với loài người, cũng như đối với muôn vật mà Ngài đã tạo nên trên thiên đàng, mà hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời đều thuộc về đường lối thánh khiết và công bình của bốn tấc Ngài.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán gì với vua Sa-lô-môn, khi người cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho người sự khôn ngoan, để nhờ sự khôn ngoan đó mà người có thể cai trị tuyền dân của Đức Chúa Trời.

1 Các vua 3:5-14: Tại Ga-ba-ôn, lúc ban đêm, Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn trong cơn chiêm bao, và phán với người rằng: Hãy xin điều gì người muốn Ta ban cho người. Sa-lô-môn thưa rằng: Chúa đã lấy ơn lớn đãi kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, theo như người lấy sự trung tín, sự công bình và lòng ngay trọn vẹn mà đi trước mặt Đức Giê-hô-va; lại Chúa có giữ ơn lớn ấy cho người, mà ban cho người một con trai ngồi trên ngai của người, y như đã có ngày nay. Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! bây giờ Chúa đã khiến kẻ tôi tớ Chúa trị vì kẻ Đa-vít, là cha tôi; nhưng tôi chỉ là một đứa trẻ nhỏ chẳng biết phải ra vào làm sao. Kẻ tôi tớ Chúa ở giữa dân của Chúa chọn, là một dân đông vô số, không thể đếm được. Vậy, xin ban cho kẻ tôi tớ Chúa tấm lòng khôn sáng, để đoán xét dân sự Ngài và phân biệt điều lành điều dữ; vì ai có thể đoán xét dân rất lớn này của Chúa? Lời của Sa-lô-môn đẹp lòng Chúa, vì người đã cầu xin sự đó. Đức Chúa Trời phán với người rằng: Bởi vì người đã cầu xin điều này, mà không xin sự sống lâu, không xin sự giàu có, cũng không xin mạng của những kẻ thù nghịch người, nhưng xin sự thông minh để biết xét đoán, nầy, Ta đã làm theo lời cầu xin của người, ban cho người tấm lòng khôn ngoan thông sáng đến nỗi trước người chẳng có ai bằng, và sau người cũng sẽ chẳng có ai ngang. Và lại, Ta cũng đã ban cho người những điều người không xin, tức là sự giàu có và sự vinh hiển, đến nỗi trọn đời người, trong vòng các vua, sẽ chẳng có ai giống như người. Lại nếu người đi trong đường lối Ta, gìn giữ luật pháp và điều răn Ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, thì Ta sẽ khiến cho người được sống lâu ngày thêm.

Để có thể nhận được những sự ban cho của Đức Chúa Trời, thì việc đầu tiên và trước hết mà người tin Chúa phải đạt được, đó là người tin Chúa phải đi trong đường lối của Đức Chúa Trời, gìn giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm.

Giăng 15:10-11: Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

**Làm thế nào để người tin Chúa có được đường lối trong sạch ở trước mặt Đức Chúa Trời ?**

**Thi-Thiên 39:1:** Tôi nói rằng: Tôi sẽ giữ các đường lối tôi, để tôi không dùng lưỡi mình mà phạm tội; Đang khi kẻ ác ở trước mặt tôi, tôi sẽ lấy khớp giữ miệng tôi lại.

**Thi-Thiên 119:1-4:** Phước cho những người trọn vẹn trong đường lối mình, đi theo luật pháp của Đức Giê-hô-va, phước cho những người gìn giữ chứng cứ của Ngài, và hết lòng tìm cầu Ngài. Họ không làm trái phép công bình, nhưng đi trong các lối của Ngài. Chúa đã truyền cho chúng tôi các giềng mối của Chúa, hầu cho chúng tôi cẩn thận giữ lấy.

**Thi-Thiên 119:9:** Người trẻ tuổi phải làm sao cho đường lối mình được trong sạch? Phải cẩn thận theo Lời của Chúa.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về đường lối của Ngài, đó là Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống đó là sự sáng cho tâm linh loài người nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, để cai trị thân thể xác thịt mình, bắt phải vâng phục Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, để ra khỏi nơi tối tăm, mà tới được nơi sáng láng của Đức Chúa Trời.

**Giăng 14:6:** Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.

**Giăng 8:12:** Đức Chúa Jê-sus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giới hạn của xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram đó là dòng dõi của Áp-ram phải bắt đầu cai trị từ nguồn gốc của những sự tối tăm đã từng đồn luy trong chính tư tưởng của xác thịt mình, mà sông Ê-díp-tô đó là bóng và để có thể đến được sông Ô-phơ-rát, dòng dõi của Áp-ram phải trải qua một chặng đường dài đầy gian truân, đó là phải cai trị các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít, các thứ dân này là bóng về những đồn luy, những tội lỗi đã từng đồn luy trong thân thể xác thịt của mọi người tin Chúa, cho tới khi dòng dõi của Áp-ram đến được sông Ô-phơ-rát, là bóng về sự người tin Chúa được hưởng sông nước hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**1 Phi-e-rơ 2:1-10:** Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của Lời (*the sincere milk of the Word*), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được sự cứu chuộc, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh (*spiritual house*), làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh (*spiritual sacrifice*), nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót. (*Theo bản the Amplified Bible*).

Chúng ta hãy xem sử đồ Phao-lô đã thực hành trách nhiệm của mình, trong tư cách là dòng dõi của Áp-ram, để cai trị thân thể xác thịt mình, mà xứ Ca-na-an mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dòng dõi của Áp-ram đó là bóng.

**Rô-ma 7:1-25:** Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ,

anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Cụm từ **luật pháp của Đức Chúa Trời** chép trong câu 22 trên, là nói về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì bản tiếng Việt đã chép rõ là **theo người bề trong (after the inward man)**, tức là nơi tâm linh loài người nhận biết giá trị của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lễ thật là tốt lành, nhưng thân thể xác thịt chưa được cứu chuộc hoàn toàn ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, nên khó có thể hiểu và làm theo Lễ thật, cho đến khi chính tâm linh của người tin Chúa phải trở dậy, bắt thân thể xác thịt mình phải phục Luật pháp văn tự, mà Phao-lô viết là **luật pháp của tội lỗi**, vì chỉ có Luật pháp văn tự mới chỉ cho người ta biết tội lỗi mà thôi.

Khi thân thể xác thịt của người tin Chúa chịu vâng phục Luật pháp văn tự, thì tội lỗi không cai trị thân thể của người đó nữa, bấy giờ tâm linh của người tin Chúa mới được tái sanh và được thấy Lễ thật, được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là nước hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà sông Ó-phơ-rát đó là bóng.

Người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, là không tin theo lời truyền khẩu của người ta, nhưng hãy tin vào Lời của Đức Chúa Trời, là Lời đã chép trong Kinh-Thánh, vì Lời Đức Chúa Trời là đường lối của Đức Chúa Trời và đường lối của Đức Chúa Trời dẫn chúng ta vào trong Đức Chúa Trời hằng sống.